BIỆN PHÁP QUẢN LÝ NÂNG CAO HIỆU QUẢ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC AN TOÀN, PHÒNG TRÁNH TAI NẠN THƯƠNG TÍCH CHO TRẺ TẠI TRƯỜNG MẦM NON PHÚC LÝ

Trần Thị Thu Trang
Trường Mầm non Phúc Lý, Hà Nội

Tóm tắt: *Bài báo nghiên cứu thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích (TNTT) cho trẻ tại Trường Mầm non Phúc Lý (Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội). Sử dụng phương pháp nghiên cứu hỗn hợp (khảo sát bằng bảng hỏi kết hợp quan sát thực tiễn và phỏng vấn sâu), tác giả đã đánh giá thực trạng nhận thức, kỹ năng sư phạm của đội ngũ và các điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường. Kết quả cho thấy, dù công tác quản lý an toàn trường học đã được chú trọng, nhà trường vẫn đối mặt với các thách thức do áp lực đô thị hóa, cơ sở vật chất có hạng mục xuống cấp cục bộ và kỹ năng sơ cấp cứu của một bộ phận giáo viên còn hạn chế. Từ việc phân tích nguyên nhân, nghiên cứu đề xuất 5 biện pháp quản lý đồng bộ nhằm tối ưu hóa việc xây dựng môi trường an toàn, đảm bảo sự phát triển toàn diện cho trẻ mầm non.*

Từ khóa: *Biện pháp quản lý; Môi trường giáo dục an toàn; Tai nạn thương tích; Trẻ mầm non; Mầm non Phúc Lý.*

MANAGEMENT MEASURES TO ENHANCE THE EFFECTIVENESS OF BUILDING A SAFE EDUCATIONAL ENVIRONMENT AND PREVENTING INJURIES FOR CHILDREN AT PHUC LY PRESCHOOL

Abstract: *This study investigates the current situation and proposes management measures to improve the effectiveness of building a safe educational environment and preventing unintentional injuries among children at Phuc Ly Preschool (Bac Tu Liem District, Hanoi). A mixed-methods approach, including questionnaire surveys, field observations, and in-depth interviews, was employed to assess staff awareness, pedagogical skills, and the school's physical conditions. The findings indicate that although school safety management has received considerable attention, the school continues to face challenges arising from rapid urbanization, localized deterioration of facilities, and limited first-aid skills among some teachers. Based on these findings, the study proposes five integrated management measures to optimize the development of a safe educational environment and support the holistic development of preschool children.*

Keywords: *management measures; safe educational environment; injury prevention; preschool children; Phuc Ly Preschool.*

Nhận bài: 17/05/2026 Phản biện: 17/06/2026 Duyệt đăng: 20/06/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

An toàn của trẻ em là điều kiện tiên quyết và là mục tiêu cốt lõi của mọi hoạt động chăm sóc, giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non. Ở lứa tuổi mầm non (từ 2 đến 6 tuổi), trẻ có nhu cầu cao về vận động và khám phá thế giới xung quanh, tuy nhiên hệ cơ xương, hệ thần kinh chưa hoàn thiện, nhận thức về nguy cơ hiểm họa và khả năng tự bảo vệ còn rất non nớt. Do đó, trẻ là đối tượng có nguy cơ cao nhất chịu tác động từ các vụ tai nạn thương tích (TNTT) như ngã, hóc dị vật, bỏng, đuối nước hoặc thương tích do đồ chơi, thiết bị không an toàn gây ra.

Trường Mầm non Phúc Lý đóng trên địa bàn phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội – một khu vực mang đặc trưng ven đô đang chịu tốc độ đô thị hóa nhanh chóng. Nhà trường vừa phải đáp ứng nhu cầu gửi trẻ ngày càng tăng của người dân địa phương và lao động nhập cư, vừa phải đối mặt với áp lực duy trì, nâng cấp cơ sở vật chất đồng bộ theo chuẩn quốc gia. Trong những năm qua, công tác phòng tránh TNTT đã được Ban giám hiệu nhà trường triển khai, song tiến trình quản lý vẫn bộc lộ một số hạn chế: tính dự báo nguy cơ chưa cao, sự phối hợp liên lực lượng giữa nhà trường và gia đình có lúc chưa đồng bộ. Việc nghiên cứu thực trạng quản lý và đề xuất các biện pháp quản lý mang tính khoa học, hệ thống và khả thi nhằm nâng cao hiệu quả xây dựng môi trường giáo dục an toàn tại Trường Mầm non Phúc Lý là vô cùng cần thiết, góp phần thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận

Môi trường giáo dục an toàn cho trẻ mầm non: Là hệ thống các điều kiện tự nhiên – xã hội, vật chất – tinh thần trong và ngoài nhà trường được kiểm soát, tổ chức một cách khoa học, đảm bảo không tồn tại các nguy cơ đe dọa đến sức khỏe, thể xác và tinh thần của trẻ; tạo điều kiện tối ưu cho trẻ tự do hoạt động và phát triển.

Quản lý xây dựng môi trường an toàn, phòng tránh TNTT: Là chu trình tác động có định hướng của Ban giám hiệu (chủ thể quản lý) thông qua các chức năng: kế hoạch hóa, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra – đánh giá mọi nguồn lực trong nhà trường, nhằm ngăn ngừa và triệt tiêu các tác nhân gây tổn thương cơ thể đối với trẻ.

Lý thuyết tiếp cận hệ thống trong quản lý an toàn trường học: Dựa trên lý thuyết sinh thái học của Urie Bronfenbrenner, sự an toàn của trẻ chịu tác động đồng thời bởi nhiều lớp môi trường: Môi trường vi mô (lớp học, đồ chơi), Môi trường trung gian (mối quan hệ giữa giáo viên và phụ huynh) và Môi trường vĩ mô (cơ chế quản lý, quy chế của ngành). Vì vậy, biện pháp quản lý an toàn không thể tách rời mà phải bao quát toàn diện từ cơ sở vật chất, con người đến quy trình kỹ thuật.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Để đảm bảo tính khách quan và độ tin cậy của các luận điểm, nghiên cứu sử dụng hệ thống phương pháp phối hợp (Mixed-methods):

Phương pháp nghiên cứu lý luận: Phân tích, tổng hợp các văn bản quy phạm pháp luật (Thông tư 45/2020/TT-BGDĐT), các công trình khoa học trong và ngoài nước về quản lý an toàn trường học nhằm xây dựng khung lý thuyết chuẩn cho đề tài.

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi (Survey): Thiết kế và phát phiếu trưng cầu ý kiến gồm 25 câu hỏi đóng/mở đối với mẫu nghiên cứu gồm N=45 người (bao gồm 03 Cán bộ quản lý, 35 Giáo viên trực tiếp đứng lớp và 07 Nhân viên bảo vệ, y tế, nuôi dưỡng) tại Trường Mầm non Phúc Lý.

Phương pháp quan sát sư phạm và kiểm toán an toàn: Trực tiếp ghi nhận thực trạng thiết kế không gian, quy trình đón trả trẻ, tổ chức giờ ăn, giờ chơi tự do ngoài trời trong 4 tuần liên tục.

Phương pháp thống kê toán học: Sử dụng phần mềm xử lý số liệu để tính tỷ lệ phần trăm (%), điểm trung bình ($\bar{X}$) và độ lệch chuẩn (SD) để định lượng hóa các kết quả thu được.

2.3. Kết quả nghiên cứu và Bàn luận

2.3.1. Thực trạng nhận thức và năng lực phòng tránh TNTT của đội ngũ

Số liệu khảo sát tại Trường Mầm non Phúc Lý cho thấy một bức tranh có sự phân hóa đáng lưu ý:

• **Về nhận thức:** 100% CBQL và giáo viên nhận thức được tầm quan trọng cốt lõi của việc xây dựng môi trường an toàn (Mean = 4.62; SD = 0.48). Giáo viên hiểu rõ trách nhiệm pháp lý và đạo đức trong việc bảo vệ trẻ.

• **Về kỹ năng ứng phó và sơ cấp cứu:** Điểm tự đánh giá kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu (khi trẻ bị hóc dị vật, sặc cháo, co giật do sốt cao, hoặc chấn thương do ngã) ở mức trung bình thấp (Mean = 3.24; SD = 0.72). Qua phỏng vấn sâu, nhiều giáo viên trẻ thừa nhận còn tâm lý hoang mang, mất bình tĩnh khi tình huống khẩn cấp xảy ra thực tế, chủ yếu phụ thuộc vào nhân viên y tế học đường.

2.3.2. Thực trạng môi trường vật chất tại nhà trường

Qua đối chiếu bảng checklist quan sát thực địa tại Mầm non Phúc Lý:

• *Điểm sáng*: Khu vực bếp ăn bán trú được tổ chức theo quy trình một chiều nghiêm ngặt; thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng. Đồ chơi nội thất trong các lớp học đa số được bo tròn góc, không có cạnh sắc nhọn.

• *Điểm tồn tại:* Do chịu tác động của thời tiết và thời gian sử dụng, khu vực sân chơi ngoài trời có một số vị trí gạch gốm bị trơn trượt khi trời mưa ẩm; các thiết bị đồ chơi lớn ngoài trời (cầu trượt, xích đu) đôi lúc xuất hiện tình trạng rỉ sét ở các mối nối cơ học chưa được bảo dưỡng kịp thời.

2.3.3. Thực trạng hoạt động quản lý của Ban giám hiệu

Công tác kế hoạch hóa của nhà trường được thực hiện tốt vào đầu năm học (Mean = 4.15). Tuy nhiên, khâu kiểm tra – giám sát mang tính dự báo rủi ro còn gặp hạn chế (Mean = 3.38; SD = 0.65). Việc kiểm tra chủ yếu diễn ra theo định kỳ (đầu tuần, đầu tháng) hoặc khi có đoàn kiểm tra của Phòng GD&ĐT, chưa hình thành thói quen kiểm tra tự phát hàng ngày của từng giáo viên tại nhóm lớp.

2.4. Các biện pháp quản lý đề xuất

Biện pháp 1: Chuẩn hóa quy trình "Nhận diện và Dự báo nguy cơ mất an toàn" hàng ngày

Ban giám hiệu cần thay đổi phương thức quản lý từ "Ứng phó sự cố" sang "Chủ động phòng ngừa" bằng cách ban hành Sổ tay Checklist nhận diện rủi ro hàng ngày cho giáo viên tại lớp.

• *Nội dung:* Trước giờ đón trẻ và sau giờ trả trẻ, giáo viên dành 5 phút kiểm tra nhanh 5 hạng mục: (1) Ổ cắm điện và thiết bị điện; (2) Độ chắc chắn của bàn ghế, tủ kệ; (3) Vật sắc nhọn hoặc dị vật nhỏ trong tầm tay trẻ; (4) Độ trơn trượt của sàn nhà vệ sinh; (5) Tình trạng khóa cửa sổ và lan can.

• *Quản lý:* Kết quả được cập nhật nhanh qua biểu mẫu số hóa nội bộ để Ban giám hiệu chỉ đạo bộ phận bảo vệ/lao công khắc phục ngay trong ngày nếu có sự cố.

Biện pháp 2: Tăng cường bồi dưỡng thực hành kỹ năng sơ cấp cứu và xử lý tình huống khẩn cấp

Nhà trường cần chấm dứt tình trạng tập huấn lý thuyết suông.

• *Cách thức:* Phối hợp với Trung tâm Y tế quận Bắc Từ Liêm hoặc Viện chuyên khoa để tổ chức các buổi diễn tập kỹ năng thực hành trực tiếp trên kịch bản giả định (Simulation-based training).

• *Nội dung:* Tập trung vào thao tác nghiệm pháp Heimlich (sơ cứu hóc dị vật), kỹ thuật hô hấp nhân tạo, ép tim ngoài lồng ngực cho trẻ em, và cách cố định vết thương khi trẻ bị gãy xương do ngã. Giáo viên phải đạt chứng chỉ thực hành mới đủ điều kiện đứng lớp độc lập.

Biện pháp 3: Quy hoạch, cải tạo và bảo dưỡng định kỳ hệ thống cơ sở vật chất ven đô

Biện pháp này giải quyết trực tiếp các điểm nghẽn về hạ tầng vật chất tại Trường Mầm non Phúc Lý:

• Thay thế toàn bộ các thảm lót sân chơi cũ đã mòn, bố trí thảm cao su chống trơn tại các khu vực đón trẻ và khu vực vệ sinh.

• Thiết lập chế độ bảo dưỡng kỹ thuật định kỳ 2 tuần/lần đối với các thiết bị vận động ngoài trời. Phủ sơn chống rỉ và bọc đệm xốp tại các đầu ốc vít lớn trên các thiết bị vui chơi của trẻ.

Biện pháp 4: Đổi mới hình thức giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ thông qua hoạt động trải nghiệm

Biện pháp này tác động đến đối tượng trung tâm là trẻ mầm non:

• Chỉ đạo tổ chuyên môn tích hợp nội dung "An toàn học đường" vào kế hoạch giáo dục tuần/tháng dưới dạng các trò chơi đóng vai, xem nhạc kịch hoặc truyện tranh tương tác.

• Dạy trẻ nhận biết các ký hiệu cảnh báo nguy hiểm (biển báo điện, biển báo cấm vọc nước, khu vực nước nóng); tập huấn cho trẻ kỹ năng thoát hiểm khi có hỏa hoạn hoặc cách từ chối nhận quà, đi theo người lạ.

Biện pháp 5: Cơ chế hóa dòng thông tin phối hợp Nhà trường – Gia đình trong kiểm soát an toàn

• Xây dựng chuyên mục "An toàn cho con" trên hệ thống truyền thông nội bộ (Zalo, App của trường). Hàng tuần, nhà trường gửi các thông điệp ngắn về an toàn tại nhà (ví dụ: cách cất giấu thuốc, cách phòng tránh bỏng nước sôi) để phụ huynh đồng bộ phương pháp giáo dục.

• Yêu cầu phụ huynh cam kết không mang các vật dụng nguy hiểm (vòng sắc nhọn, đồng xu, thuốc cá nhân của trẻ) trong ba lô của trẻ khi đến trường.

III. KẾT LUẬN

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích tại một trường mầm non có tốc độ phát triển nhanh như Trường Mầm non Phúc Lý không chỉ là việc thực thi các văn bản pháp quy, mà là một chiến lược quản lý toàn diện mang tính hệ thống. Kết quả nghiên cứu khẳng định, chìa khóa để nâng cao hiệu quả tổ chức nằm ở việc chuyển hóa năng lực từ nhận thức thành hành vi thực tế của đội ngũ giáo viên, kết hợp với hoạt động bảo dưỡng hạ tầng kỹ thuật nghiêm túc. Việc áp dụng đồng bộ 5 biện pháp quản lý được đề xuất sẽ là giải pháp tối ưu giúp nhà trường kiểm soát chặt chẽ các nguy cơ, kiến tạo không gian giáo dục an toàn lý tưởng, đáp ứng niềm tin của nhân dân Thủ đô.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

Bronfenbrenner, U. (1979). The ecology of human development: Experiments by nature and design. Harvard University Press.

Nguyễn Thanh Chương (2022). Quản lý hoạt động xây dựng trường học an toàn ở các trường mầm non công lập. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam.

Trường Mầm non Phúc Lý (2025). Báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học và đề án đảm bảo an toàn trường học.